TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **211**/2018/DS – ST
Ngày: 30/10/2018
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên.
- *Các Hội thẩm nhân dân* : 1. Ông Dương Văn Hai.
2. Ông Nguyễn Văn Chót.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Lê Khánh Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Phú Quí – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 257/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc tranh chấp "*Hợp đồng góp hụi* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2200/2018/QĐXXST - DS ngày 10 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Rẩy E, sinh năm: 1983; địa chỉ: số nhà 101/1, ấp T, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị H, sinh năm: 1979; địa chỉ: số nhà 80/2, ấp T A, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Phan Văn Q, sinh năm: 1976; địa chỉ: số nhà 185/4, ấp T B, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre. Anh Phan Văn Q ủy quyền cho chị Huỳnh Thị H theo văn bản ngày 26/9/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại tòa án – nguyên đơn chị Bùi Thị Rẩy E trình bày:

Chị có tham gia chơi hụi với chị Huỳnh Thị H, do chị H làm chủ hụi, gồm các dây hụi sau:

Dây hụi khui ngày 10/9/2017 âm lịch, mãng ngày 27/9/2018, hụi 500.000 đồng/phần, có 51 hụi viên, chị tham gia 02 phần hụi và đã đóng được 28 tuần hụi sống đến ngày 03/4/2018 âm lịch với số tiền là 28.000.000 đồng.

Dây hụi khui ngày 30/9/2017 âm lịch, mãng ngày 15/12/2018, hụi 2.000.000 đồng/nửa tháng, có 30 hụi viên, chị tham gia 01 phần hụi và đã đóng được 11 lần hụi sống đến ngày 20/3/2018 âm lịch với số tiền là 22.000.000 đồng.

Các dây hụi này chị đều chưa kêu hốt hụi và tổng cộng số tiền hụi chị đã đóng cho chị H là 50.000.000 đồng. Đến ngày 10/4/2018 chị H tuyên bố úp hụi, chị có yêu cầu chị H trả lại cho chị số tiền hụi mà chị đã đóng nhưng chị H và chồng chị H là anh Phan Văn Q không trả tiền cho chị. Số tiền hụi này chị H có sử dụng vào mục đích kinh tế chung cho gia đình, nên đây là nợ chung của chị H và chồng chị H là anh Q.

Tại tòa hôm nay, chị yêu cầu Tòa giải quyết buộc chị Huỳnh Thị H và anh Phan Văn Q phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần, không yêu cầu tính lãi. Số tiền này là tài sản riêng của cá nhân chị.

Theo nội dung biên bản lấy lời khai, hòa giải và trong quá trình tố tụng tại Tòa - bị đơn chị Huỳnh Thị H đồng thời được sự ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn Q trình bày:

Chị thừa nhận chị Bùi Thị Rẩy E có tham gia chơi hụi với chị, do chị làm chủ hụi với các dây hụi và số tiền đúng như chị Rẩy E đã trình bày. Do trong quá trình chơi hụi, một số hụi viên không đóng tiền cho chị đầy đủ nên dẫn đến việc chị không có khả năng chi trả tiền hụi cho các hụi viên, dẫn đến việc chị phải kêu úp hụi.

Nay chị Rẩy E yêu cầu chị và chồng chị là anh Phan Văn Q có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Rẩy E số tiền 50.000.000 đồng thì chị và anh Q đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Rẩy E số tiền này, nhưng xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ vì hoàn cảnh gia đình chị đang gặp khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ theo đúng thủ tục tố tụng. Các đương sự tham gia phiên tòa đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Rẩy E về việc buộc chị Huỳnh Thị H và anh Phan Văn Q phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Rẩy E số tiền 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, lời trình bày của các đương sự; sau khi phân tích, đánh giá toàn diện, nhận định đầy đủ, khách quan về các chứng cứ, những tình tiết của vụ án và đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Rẩy E về việc yêu cầu bị đơn Huỳnh Thị H trả tiền hụi. Bị đơn Huỳnh Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T A, xã T H, huyện P, tỉnh Bến Tre, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự thì xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng góp hụi và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Hợp đồng góp hụi được xác lập giữa nguyên đơn Bùi Thị Rẩy E với bị đơn Huỳnh Thị H được giao kết trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, cả hai đều có năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự nên được xem là hợp đồng hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H đã thừa nhận hiện nay còn nợ chị Rẩy E số tiền hụi là 50.000.000 đồng đến nay vẫn chưa trả. Do đó, việc chị Rẩy E yêu cầu chị H trả cho chị Rẩy E số tiền 50.000.000 đồng này là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm liên đới trả nợ: Chị Rẩy E yêu cầu chị H và anh Q có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 50.000.000 đồng này cho chị vì số tiền hụi này chị H có sử dụng vào mục đích kinh tế chung cho gia đình. Anh Q cũng có ý kiến là đồng ý có nghĩa vụ liên đới cùng chị H trả tiền cho chị Rẩy E (BL 28). Do đó, việc chị Rẩy E yêu cầu chị H và anh Q có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho chị là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về yêu cầu trả dần nợ của chị H, anh Q: Chị H và anh Q đều cho rằng do hoàn cảnh cuộc sống gia đình đang gặp khó khăn, hiện nay còn nợ nhiều người khác nên xin được trả dần số tiền còn nợ cho chị Rẩy E với cách thức là mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, yêu cầu xin trả dần này của chị H và anh Q không được chị Rẩy E đồng ý. Hơn nữa, do chị H và anh Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho chị Rẩy E trong một thời gian dài, đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị Rẩy E, nên yêu cầu xin được trả dần số nợ của chị H và anh Q không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Huỳnh Thị H và anh Phan Văn Q phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí với số tiền: 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, 147, 235 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số: 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Rẩy E. Buộc chị Huỳnh Thị H và anh Phan Văn Q phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Bùi Thị Rẩy E số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị H và anh Phan Văn Q phải có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Bùi Thị Rẩy E theo biên lai thu số: 0018625 ngày 13/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, Vp).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên